ÔN TẬP – CHƯƠNG 2

BẢNG TUẦN HOÀN

1. Trong bảng tuần hoàn có bao nhiêu chu kì nhỏ? **1.**
2. Trong bảng tuần hoàn, các nguyên tố có cùng số lớp electron trong nguyên tử được xếp **2.**
3. Theo chiều tăng dần của điện tích hạt nhân, tính kim loại của các nguyên tố trong nhóm IA thay đổi như thế nào? **3.**
4. Trong nhóm IIA, theo chiều tăng của điện tích hạt nhân, tính bazơ của các hidroxit tương ứng với nguyên tố biến đổi như thế nào? **4.**
5. Hai nguyên tố ứng với số hiệu nguyên tử nào sau đây có tính chất hóa học tương tự nhau? **5.**
6. Hóa trị trong oxit cao nhất của nguyên tố nhóm IIA là bao nhiêu? **6.**
7. S có số hiệu nguyên tử bằng 16, cho biết nguyên tố lưu huỳnh (S) thuộc nhóm nào? **7.**
8. Cấu hình electron nguyên tử X là $1s^2 2s^2 2p^6$. Nguyên tố X ở ô nào trong bảng tuần hoàn ? **8.**
9. Cho các nguyên tố Na (Z =11), Mg (Z = 12), Al (Z = 13) thuộc chu kì 3 trong bảng tuần hoàn. Dãy các nguyên tố được xếp theo chiều tăng dần tính kim loại là **9.**
10. Các nguyên tố halogen ở nhóm VIIA được xếp theo chiều tăng dần của điện tích hạt nhân: F, Cl, Br, I. Nguyên tố halogen nào có tính phi kim mạnh nhất? **10.**
11. Trong bảng tuần hoàn, nguyên tố X ở chu kì 2, nhóm VA. Cấu hình electron lớp ngoài cùng của nguyên tử nguyên tố X là: **11.**
12. Nguyên tố R thuộc nhóm VIIA, công hợp chất khí của R với hidro là **12.**
13. Số nhóm A trong bảng tuần hoàn là: **13.**
14. Các nguyên tố ở chu kì 4 có số lớp electron trong nguyên tử là bao nhiêu? **14.**
15. Cấu hình electron nguyên tử nguyên tố X là $1s^2 2s^2 2p^5$, nguyên tố X thuộc nhóm nào trong bảng tuần hoàn? **15.**

LIVEWORKSHEETS

16. Trong bảng tuần hoàn các nguyên tố hóa học thì nhóm kim loại kiềm ở **16.**

17. Ở trạng thái cơ bản, cấu hình electron lớp ngoài cùng của nguyên tử nguyên tố X là $3s^2\ 3p^1$. Vị trí của X trong bảng tuần hoàn là **17.**

18. Các nguyên tố thuộc cùng một nhóm A có

A. cùng số electron trong nguyên tử. **B.** số electron ở lớp ngoài cùng bằng nhau.

C. số lớp electron trong nguyên tử bằng nhau. **D.** cùng nguyên tử khối.

19. Chu kỳ là

A. Dãy các nguyên tố mà nguyên tử của chúng có cùng số lớp electron, được xếp theo chiều khối lượng nguyên tử tăng dần.

B. Dãy các nguyên tố mà nguyên tử của chúng có cùng số lớp electron, được xếp theo chiều số khối tăng dần.

C. Dãy các nguyên tố mà nguyên tử của chúng có cùng số lớp electron, được xếp theo chiều điện tích hạt nhân tăng dần.

D. Dãy các nguyên tố mà nguyên tử của chúng có cùng số lớp electron, được xếp theo chiều số nơtron tăng dần.

20. Nhóm nguyên tố là

A. Tập hợp các nguyên tố mà nguyên tử có cấu hình electron giống nhau, được xếp ở cùng một cột.

B. Tập hợp các nguyên tố mà nguyên tử có cấu hình electron gần giống nhau, do đó có tính chất hóa học giống nhau và được xếp thành một cột.

C. Tập hợp các nguyên tố mà nguyên tử có cấu hình electron tương tự nhau, do đó có tính chất hóa học gần giống nhau và được xếp thành một cột.

D. Tập hợp các nguyên tố mà nguyên tử có tính chất hóa học giống nhau và được xếp cùng một cột.

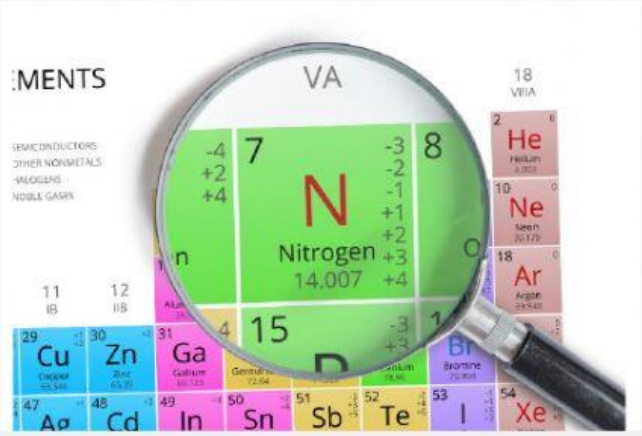

LIVEWORKSHEETS